

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 09 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Ninh

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Diệu

Bà Lê Thị Vân Anh

Ông Nguyễn Trí Phăng

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thạch Kim Hùng- Kiểm sát viên

Trong các ngày 30 tháng 7 và ngày 05, 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo

Họ và tên: **Lâm H**, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh năm 1989 tại Bình Phước; nơi cư trú: ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: phật giáo; con ông Lâm P, sinh năm: 1942 và bà Thị D, sinh năm: 1948; bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ là Thị Chấn T (là bị hại trong vụ án); bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không

Ngày 02/11/2023 bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ và tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà **Hoàng Thị H1** - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh B (có mặt)

Địa chỉ: Đường T, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Bị hại:

Chị **Thị Chấn T**, sinh năm 1980 (đã chết)

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

- Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà **Thị H2**, sinh năm 1946
2. Anh **Lâm P1**, sinh năm 1968
3. Anh **Lâm D1**, sinh năm 1972
4. Chị **Thị B**, sinh năm 1974
5. Chị **Lâm R**, sinh năm 1977
6. Chị **Thị Pho L**, sinh năm 1987
7. Anh **Lâm Ú**, sinh năm 1990
8. Cháu **Lâm Thị C**, sinh năm 2017
9. Cháu **Lâm D2**, sinh năm 2019

Cùng trú tại: Ấp K Liêu, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Anh **Lâm Úc** được các thành viên trong gia đình là bà Thị H2, anh P1, anh D1, chị B, chị R và chị P2 La cử làm người đại diện hợp pháp của bị hại tham gia tố tụng (có mặt)

Bà **Thị H2** người giám hộ của cháu Lâm Thị C và cháu Lâm D2 (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lâm P3**, sinh năm 1981 (có mặt)

Trú tại: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

- Người làm chứng:

1. Bà **Thị H2**, sinh năm 1946 (có mặt)
2. Anh **Lâm Đa G**, sinh năm 1995 (có mặt)

Cùng trú tại ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 01/11/2023, sau khi đi làm về Lâm Hung không về nhà mà đi ăn và uống rượu đến khoảng 20 giờ mới về đến nhà tại ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Lúc này, chị Thị Chấn T, sinh năm 1980 là vợ của H3 đã đóng cửa đi ngủ nên H3 gọi mở cửa nhưng một lúc sau chị T mới ra mở cửa, sau đó vợ, chồng lời qua tiếng lại rồi xô xát đánh nhau. Chị T dùng ghế nhựa và cây chổi cán nhựa quét nhà đánh H3 nhưng không gây ra thương tích. Hung bực tức nên cầm lấy mũ bảo hiểm màu đen, hiệu “Nón Sơn” có sẵn gần đó vung lên đánh trúng vào vùng đầu của chị T. Lúc này, bà Thị H2 là mẹ của chị T; cháu Lâm Thị C, sinh năm 2017 và cháu Lâm D2, sinh ngày 12/02/2019 là con của H3 và chị T đến gần nhìn thấy. Bà H2 có lời nói khuyên can nhưng H3 vẫn cầm mũ bảo hiểm

đánh 02 cái trứng vào vùng đầu và dùng chân đạp vào vùng thắt lưng của chị T làm chị T bị ngã từ trên thềm nhà xuống đất. Hung tiếp tục dùng chân đá 02 cái vào lưng chị T. Khi thấy chị T nằm bất tỉnh và bà H2 kêu la can ngăn thì H3 mới dừng lại. Lúc này, anh Lâm Đa G từ nhà bên cạnh chạy qua rồi cùng H3 đưa chị T đi cấp cứu tại Trạm Y tế xã L và chuyển đến Trung tâm Y tế huyện L thăm khám nhưng đã tử vong. Sau đó, H3 đến Công an xã L đầu thú và khai báo hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị can Lâm H4 thay đổi lời khai không thừa nhận việc dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào vùng đầu bị hại Thị Chấn T.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1101KL-KTHS ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

“1. Các kết quả chính: Vết bầm tụ máu da đầu vùng thái dương chằm trái và vùng đỉnh sau; vỡ xương sọ; dập não xuất huyết; phù não nặng.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Thị Chấn T, sinh năm 1980 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, dập não xuất huyết, phù não nặng dẫn đến tử vong.”

Kết luận giám định ADN số 46/24/KLGĐADN-PYQG ngày 29 tháng 12 năm 2023 của V, Bộ Y, kết luận: Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ chiếc mũ bảo hiểm màu đen gửi giám định trên các locus STR đã phân tích nên không thể so sánh với ADN của Thị Chấn T và Lâm H4.

Kết luận giám định vật gây thương tích số 102/KLVGTT-TTPY ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh B, kết luận:

“- Cái mũ bảo hiểm (mẫu vật giám định) khi tác động bằng phần nhựa cứng vào cơ thể có thể gây ra được các tổn thương trên cơ thể của Thị Chấn T.”

Căn cứ biên bản thực nghiệm điều tra hồi 09 giờ 00' ngày 23 tháng 02 năm 2024 và kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trung cầu giám định gửi xác định tư thế thực nghiệm điều tra khi bị cáo Lâm H4 cầm mũ bảo hiểm (mẫu vật giám định) tác động vào cơ thể theo lời khai của Thị H2 có thể tạo ra được các thương tích trên cơ thể của Thị Chấn T”.

Kết luận giám định số 847/KL-KLHS ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Trên nón bảo hiểm màu đen, trên nón có chữ “CÔNG TY TNHH T1” không phát hiện dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-P2 ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lâm H4 về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo không thừa nhận hành vi dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị hại mà cho rằng giữa bị cáo và bị hại có xô xát và do bị hại cầm chổi đánh bị cáo nên bị

cáo giờ tay lên đỡ và dùng hai tay hất bị hại ra dẫn đến bị hại té nằm xuống đất bất tỉnh, vì vậy đề nghị Hội đồng xem xét.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm H4 phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm H4 mức án từ 14 đến 15 năm tù.

Về các vấn đề khác như trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa:

Thống nhất quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo H4. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi, hoàn cảnh của bị cáo để tuyên một mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo để cho bị cáo mức án phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh B, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo cho rằng khi ra đầu thú tại Công an xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước bị Công an xã L đánh đập nhưng quá trình điều tra bị cáo không có khai báo và tại phiên tòa bị cáo cũng không cung cấp được chứng cứ nào để chứng minh cho lời trình bày của mình, đây chỉ là lý do để bị cáo lý giải cho việc thay đổi lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử.

[3] Về ngôn ngữ sử dụng trong quá trình xét xử vụ án: Bị cáo khai mình là người dân tộc Khơ me, đã học hết lớp 9 sau đó học bỏ tức nên có thể nghe, nói, đọc và viết bằng tiếng Việt nên cam kết sử dụng tiếng Việt trong quá trình giải quyết vụ án mà không cần mời người phiên dịch. Đối với Đại diện hợp pháp của người bị hại và là người giám hộ của cháu Lâm Thị C và cháu Lâm D2 là bà Thị

H2, quá trình điều tra truy tố bà H2 đã uỷ quyền cho Lâm Ú, tại phiên toà có mặt bà Thị H2 và L. Lâm Úc là người có thể nghe, nói, đọc và viết bằng tiếng Việt nên cam kết sử dụng tiếng Việt và đồng thời là người phiên dịch cho bà Thị H2. Căn cứ Điều 29, Điều 70 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất việc bị cáo sử dụng tiếng Việt khi xét xử vụ án

[3] Trong quá trình điều tra lúc đầu bị cáo thừa nhận hành vi dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị hại, tuy nhiên sau này bị cáo lại thay đổi lời khai và tại phiên toà bị cáo không thừa nhận việc dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào vùng đầu của bị hại Thị Chấn T, mà cho rằng bị hại đã lấy mũ bảo hiểm ném vào người bị cáo sau đó bị hại tiếp tục dùng chổi quét nhà đánh bị cáo nên bị cáo đưa 02 tay lên đỡ và hất bị hại ra làm bị hại té xuống đất bất tỉnh.

Mặc dù tại phiên toà bị cáo không thừa nhận hành vi dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị hại, nhưng bị cáo thừa nhận cái chết của bị hại do xô xát với bị cáo nên bị hại té xuống sân, ngoài ra không còn ai gây ra cái chết của bị hại và quá trình điều tra theo kết luận giám định ADN không thu giữ được dữ liệu ADN đầy đủ từ chiếc mũ bảo hiểm màu đen gửi đi giám định nên không thể so sánh với ADN của Thị Chấn T và Lâm H4. Đối với việc xác định đường vân trên mũ bảo hiểm màu đen gửi đi giám định không phát hiện dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai nhận tội tại biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 02/11/2023 (BL 21); bản tự khai của bị cáo ngày 02/11/2003 (BL 48); lời khai của người làm chứng Thị Hem (BL 65 đến 70) còn một số mâu thuẫn nhưng cơ bản phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định vật gây thương tích, kết quả thực nghiệm điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do bức tức việc sau khi đi nhậu về mà vợ bị cáo là chị Thị Chấn T không ra mở cửa nên bị cáo và bị hại đã có lời qua tiếng lại rồi bị hại dùng ghế nhựa và cây chổi đánh bị cáo nên bị cáo đã sử dụng mũ bảo hiểm màu đen, hiệu “Nón Sơn” có sẵn gần đó vung lên đánh 03 cái trúng vào vùng đầu của bị hại T, tiếp tục dùng chân đá 02 cái vào lưng bị hại làm bị hại bị ngã từ trên thềm nhà xuống đất. Sau đó, bị cáo đi xuống thềm và dùng chân đạp, đá 02 cái vào thắt lưng của bị hại, khi thấy bị hại nằm bất tỉnh và bà H2 can ngăn thì bị cáo mới dừng lại. Lúc này nghe tiếng kêu la nên anh Lâm Đa G từ nhà bên cạnh chạy qua rồi cùng bị cáo đưa bị hại đi cấp cứu, tuy nhiên do bị hại bị tụ máu da đầu vùng thái dương chẩm trái và vùng đỉnh sau, chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, dập não xuất huyết, phù não nặng nên đã tử vong.

[4] Bị cáo nhận thức được việc dùng nón bảo hiểm là vật cứng, nặng đánh vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại thì có thể gây thương tích nặng hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Chỉ vì cự cãi, lời qua tiếng lại với nhau mà bị cáo dùng nón bảo hiểm đánh 03 cái trúng vào vùng đầu của bị hại làm cho bị hại chấn thương sọ não vỡ xương sọ, dập não xuất huyết, phù não nặng, khiến bị hại tử vong. Như vậy, hành vi của bị cáo cấu thành tội “Giết người”. Bị hại không có mâu thuẫn gì với bị cáo nhưng bị cáo vô cớ dùng hung khí đánh bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 24/CT-VKS-P2 ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng nón bảo hiểm là loại hung khí có tính nguy hiểm đánh vào đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại khiến bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[6.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, và tác động gia đình bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, vợ bị cáo là bị hại đã chết, nên bị cáo còn phải nuôi hai con nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Qua trình điều tra truy tố và xét xử tại phiên toà bị cáo không thể hiện thái độ ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền gia đình bị cáo là ông Lâm P3 là anh trai của bị cáo bồi thường cho phía gia đình bị hại, tại phiên Toà ông Lâm P3 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, trên nón có chữ “CÔNG TY TNHH T2 – SX NHẬT TUẤN VINH” (đã niêm phong sau giám định); 01 khẩu trang; 01 cây chổi; 02 ghế nhựa màu đỏ; 02 mẫu tấm bông thu chất bám dính

kẽ 10 đầu móng tay; 02 mẫu tấm bông thu dịch âm đạo; Quần áo của nạn nhân Thị Chấn T được niêm phong trong túi niêm phong chuyên dụng mã số SP2 2115541; 01 đèn pin do bà Thị H2 giao nộp được niêm phong trong túi niêm phong chuyên dụng mã số SP2 2115542; Quần áo của Lâm Hung được niêm phong trong 01 thùng giấy (loại thùng mì tôm “Hảo Hảo”). Do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm H4 phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm H4 **14** (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, trên nón có chữ “CÔNG TY TNHH T2 – SX NHẬT TUẤN VINH”; 01 cây chổi; 02 ghế nhựa màu đỏ; 02 mẫu tấm bông thu chất bám dính kẽ 10 đầu móng tay; 02 mẫu tấm bông thu dịch âm đạo; Quần áo của nạn nhân Thị Chấn T được niêm phong trong túi niêm phong chuyên dụng mã số SP2 2115541; 01 đèn pin do bà Thị H2 giao nộp được niêm phong trong túi niêm phong chuyên dụng mã số SP2 2115542; Quần áo của Lâm Hung được niêm phong trong 01 thùng giấy (loại thùng mì tôm “Hảo Hảo”).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0000373 quyển số 0008 giữa Công an tỉnh B và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước ngày 27/6/2024)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lâm H4 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC, VKSNDCC tại TP HCM;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- CQĐT, PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Trại giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Ninh